

Nghe - Viết : NGƯỜI KIÊN LẠC NHỎ

Phân biệt ay/ây; l/n; i/iê


I. MỤC TIÊU:

- Kiến thức** : Nghe - viết đúng bài chính tả; trình bày đúng hình thức bài văn xuôi.
- Kĩ năng**: Làm đúng BT điền tiếng có vần ay/ây (BT2). Làm đúng BT (3) a/b hoặc Bài tập phương ngữ do giáo viên soạn.
- Thái độ** : Chăm thận khi viết bài, yêu thích ngôn ngữ Tiếng Việt.

II. ĐỒ DÙNG DẠY - HỌC:

- Giáo viên**: Bảng phụ.GAĐT
- Học sinh** : Bảng con, đồ dùng học tập.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY - HỌC CHỦ YẾU:

Hoạt động dạy	Hoạt động học
<p>1. Hoạt động khởi động (5 phút):</p> <ul style="list-style-type: none">- Yêu cầu học sinh viết bảng con một số từ.- Nhận xét, đánh giá chung.- Giới thiệu bài mới : trực tiếp. <p>2. Các hoạt động chính :</p> <p>a. Hoạt động 1: Hướng dẫn HS nghe-viết (15 phút)</p> <p>* Mục tiêu: Giúp HS nghe-viết đúng bài chính tả vào vở.</p> <p>* Cách tiến hành:</p> <p>Hướng dẫn HS chuẩn bị.</p> <ul style="list-style-type: none">- Đọc toàn bài viết chính tả.- Yêu cầu 1HS đọc lại bài viết.- Hướng dẫn HS nhận xét về cách viết bằng hệ thống câu hỏi:<ul style="list-style-type: none">+ ND đoạn viết nói lên điều gì?+ Trong đoạn viết có những tên riêng nào viết hoa?+ Câu nào trong đoạn văn là lời của nhân vật?+ Lời đó của ai? Được viết thế nào?- Cho HS tìm, phân tích và viết từ khó vào bảng con từ khó dễ viết sai: <i>lững thững, mỉm cười, đeo túi, đằng sau, bợt, ...</i> <p>Đọc cho HS viết bài vào vở.</p> <ul style="list-style-type: none">- Theo dõi, uốn nắn cách ngồi và cầm bút của HS	 <p>Tượng Kim Đồng</p> <ul style="list-style-type: none">- Lắng nghe.- 1HS đọc lại bài viết.- Phát biểu- Tìm từ khó và viết bảng con- Viết vào vở.

Nghe - Viết : NHỚ VIỆT BẮC

Phân biệt au/âu; l/n; i/iê

I. MỤC TIÊU:

- Kiến thức** : Nghe - viết đúng bài chính tả; trình bày đúng hình thức thơ lục bát.
- Kĩ năng**: Làm đúng BT điền tiếng có vần au/âu (BT2). Làm đúng BT (3) a/b hoặc Bài tập phương ngữ do giáo viên soạn.
- Thái độ** : Cần thận khi viết bài, yêu thích ngôn ngữ Tiếng Việt.

II. ĐỒ DÙNG DẠY - HỌC:

- Giáo viên**: Bảng phụ. GADT
- Học sinh** : Bảng con, đồ dùng học tập.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY - HỌC CHỦ YẾU:

<i>Hoạt động dạy</i>	<i>Hoạt động học</i>
<p>1. Hoạt động khởi động (5 phút):</p> <ul style="list-style-type: none">- Yêu cầu học sinh viết bảng con một số từ.- Nhận xét, đánh giá chung.- Giới thiệu bài mới : trực tiếp. <p>2. Các hoạt động chính :</p> <p>a. Hoạt động 1: Hướng dẫn HS chuẩn bị (15 phút)</p> <p>* Mục tiêu: Giúp HS nghe và viết đúng bài vào vở.</p> <p>* Cách tiến hành:</p> <p>Hướng dẫn HS chuẩn bị.</p> <ul style="list-style-type: none">- Đọc một lần đoạn thơ- Mời 1HS đọc khổ thơ 1 <p>Hướng dẫn HS nắm nội dung và cách trình bày bài thơ bằng hệ thống câu hỏi:</p> <ul style="list-style-type: none">+ Khổ thơ trên cho thấy điều gì?+ <i>Bài chính tả có mấy câu thơ?</i>+ Đây là thể thơ gì?+ Cách trình bày các câu thơ?+ Những chữ nào trong bài chính tả viết hoa? <ul style="list-style-type: none">- Cho HS tìm từ dễ viết sai và HD HS viết bảng con các từ đó <p>Đọc cho HS viết bài vào vở.</p> <ul style="list-style-type: none">- Nhắc nhở HS cách trình bày- Yêu cầu HS đổi vở bắt lỗi chéo	 <p>Việt Bắc</p> <ul style="list-style-type: none">- HS lắng nghe.- Một HS đọc- Phát biểu <ul style="list-style-type: none">- Tìm và viết bảng con từ dễ viết sai- Nghe - viết bài vào vở- Đổi vở bắt lỗi

- YC HS chữa lỗi
- Chấm 7 bài nhận xét bài viết của HS.
- HD HS chữa lỗi

b. Hoạt động 2: Hướng dẫn HS làm bài tập (12 ph)

* *Mục tiêu:* Giúp HS làm đúng bài tập trong SGK.

* *Cách tiến hành:*

Bài tập 2: Điền vào chỗ trống *au* hay *âu*

- Mở bảng lớp cho 1 HS nêu yêu cầu của đề bài.
- Yêu cầu HS cả lớp làm vào nháp
- Mời 2 nhóm thi tiếp sức
- Nhận xét, chốt lời giải đúng:

Bài tập 3: Chọn phần b: Điền vào chỗ trống *i* hay *ê*

- Mời HS đọc yêu cầu của đề bài.
- Yêu cầu HS suy nghĩ tự làm vào vở.
- Cho 2 HS thi làm nhanh



Kiến tha lâu cũng đầy tổ

- Nhận xét, chốt lại.

3. Hoạt động nối tiếp (3 phút):

- Nhắc lại nội dung bài học.
- Xem lại bài, chuẩn bị bài sau.

- Chữa lỗi vào vở

- 1 HS đọc yêu cầu đề bài
- Cả lớp làm vào nháp
- 2 nhóm lên bảng thi tiếp sức
- Nhận xét.

- 1 HS đọc yêu cầu của đề bài.
- Suy nghĩ làm bài vào vở.
- 2 HS lên bảng thi làm nhanh



tổ chim

RÚT KINH NGHIỆM TIẾT DẠY :

.....

.....

.....

.....

.....

.....

Nghe - Viết : HỮ BẠC CỦA NGƯỜI CHA

Phân biệt ui/uôi; s/x; ât/âc


I. MỤC TIÊU:

- Kiến thức** : Nghe - viết đúng bài chính tả; trình bày đúng hình thức bài văn xuôi.
- Kĩ năng**: Làm đúng BT điền tiếng có vần ui/uôi (BT2). Làm đúng BT (3) a/b hoặc Bài tập phương ngữ do giáo viên soạn.
- Thái độ** : Cần thận khi viết bài, yêu thích ngôn ngữ Tiếng Việt.

II. ĐỒ DÙNG DẠY - HỌC:

- Giáo viên**: Bảng phụ. GADT
- Học sinh** : Bảng con, đồ dùng học tập.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY - HỌC CHỦ YẾU:

<i>Hoạt động dạy</i>	<i>Hoạt động học</i>
<p>1. Hoạt động khởi động (5 phút):</p> <ul style="list-style-type: none">- Yêu cầu học sinh viết bảng con một số từ.- Nhận xét, đánh giá chung.- Giới thiệu bài mới : trực tiếp. <p>2. Các hoạt động chính :</p> <p>a. Hoạt động 1: Hướng dẫn HS nghe -viết (15 phút)</p> <p>* Mục tiêu: Giúp HS nghe - viết đúng chính xác bài chính tả vào vở.</p> <p>* Cách tiến hành:</p> <p>Hướng dẫn HS chuẩn bị.</p> <ul style="list-style-type: none">- Đọc toàn bài viết chính tả.- Yêu cầu 1 HS đọc lại đoạn viết.- Hướng dẫn HS nhận xét. GV hỏi: + <i>Lời nói của cha được viết như thế nào?</i> + <i>Từ nào trong đoạn văn phải viết hoa? Vì sao?</i>- Cho HS tìm từ dễ viết sai và cho viết bảng con- Đọc cho HS viết bài vào vở. <p>Chăm chữa bài.</p> <ul style="list-style-type: none">- Cho HS đổi vở bắt lỗi chéo- Chấm 5 bài và nhận xét bài viết của HS.- HD HS chữa lỗi <p>b. Hoạt động 2: Hướng dẫn HS làm bài tập (12</p>	 <p>Hũ bạc của người cha</p> <ul style="list-style-type: none">- Lắng nghe.- 1HS đọc lại bài viết.- Học cá nhân- Viết bảng con- Viết vào vở.- Từng cặp HS bắt lỗi chéo- Chữa lỗi.

phút)

* *Mục tiêu:* Giúp HS biết điền vào chỗ trống tiếng có vần khó ui/uôi hoặc các từ chứa tiếng có vần âc/ât.

* *Cách tiến hành:*

Bài tập 2: Điền vào chỗ trống **ui** hay **uôi**

- Cho HS nêu yêu cầu của đề bài
- Cho các nhóm thi làm bài tiếp sức
- *Kết quả:* mũi dao, con muỗi, hạt muối, múi bưởi, nuôi nắng, núi lửa, tuổi trẻ, tủi thân.

Bài tập 3: Chọn phần b: Điền vào chỗ trống **ui** hay **ươi**

- Mời HS đọc yêu cầu đề bài.
- Yêu cầu HS làm việc cá nhân.
- Treo bảng phụ gọi 2 HS thi đua làm nhanh
- *Kết quả:* mật, nhất, gác.

- Nhận xét, bình chọn nhóm thắng cuộc.

3. Hoạt động nối tiếp (3 phút):

- Nhắc lại nội dung bài học.
- Xem lại bài, chuẩn bị bài sau.

- 1 HS đọc yêu cầu của đề bài.
- 2 nhóm làm bài theo hình thức tiếp sức.

- 1 HS đọc yêu cầu đề bài.
- Làm việc cá nhân.
- 2 HS lên bảng thi làm nhanh



mật



gác

RÚT KINH NGHIỆM TIẾT DẠY :

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

Nghe - Viết : NHÀ RÔNG Ở TÂY NGUYÊN

Phân biệt ui/uoi; s/x; ât/âc

I. MỤC TIÊU:

- Kiến thức** : Nghe - viết đúng bài chính tả; trình bày bài sạch sẽ, đúng qui định.
- Kĩ năng**: Làm đúng BT điền tiếng có vần ui/uoi (điền 4 trong 6 tiếng). Làm đúng BT (3) a/b hoặc Bài tập phương ngữ do giáo viên soạn.
- Thái độ** : Care thận khi viết bài, yêu thích ngôn ngữ Tiếng Việt.

II. ĐỒ DÙNG DẠY - HỌC:

- Giáo viên**: Bảng phụ.GAĐT
- Học sinh** : Bảng con, đồ dùng học tập.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY - HỌC CHỦ YẾU:

<i>Hoạt động dạy</i>	<i>Hoạt động học</i>
<p>1. Hoạt động khởi động (5 phút):</p> <ul style="list-style-type: none">- Yêu cầu học sinh viết bảng con một số từ.- Nhận xét, đánh giá chung.- Giới thiệu bài mới : trực tiếp. <p>2. Các hoạt động chính :</p> <p>a. Hoạt động 1: Hướng dẫn HS chuẩn bị (15 phút)</p> <p>* Mục tiêu: Giúp HS nghe và viết đúng bài vào vở.</p> <p>* Cách tiến hành:</p> <ul style="list-style-type: none">- Hướng dẫn HS chuẩn bị.- Đọc một lần đoạn viết của bài: Nhà rông ở Tây Nguyên.- Mời 1HS đọc lại.- Hướng dẫn HS nắm nội dung và cách trình bày bài thơ bằng hệ thống câu hỏi: + <i>Đoạn văn gồm mấy câu?</i> + <i>Những từ nào trong đoạn văn dễ viết sai chính tả?</i>- Cho HS tìm từ dễ viết sai và viết vào bảng con- Đọc cho HS viết bài vào vở.- Cho HS đổi vở bắt lỗi chéo- Chấm từ 5-7 bài và nhận xét bài viết của HS.- HD HS chữa lỗi <p>b. Hoạt động 2: Hướng dẫn HS làm bài tập (12 ph)</p> <p>* Mục tiêu: Giúp HS làm đúng bài tập trong SGK</p>	 <p>Nhà Rông</p> <ul style="list-style-type: none">- Lắng nghe.- 1 HS đọc lại.- Học cá nhân- Viết bảng con từ dễ sai- Viết bài vào vở.- Đổi vở bắt lỗi chéo- Chữa lỗi chính tả

* *Cách tiến hành*

Bài tập 2: Điền vào chỗ trống *ui hay uoi*

- Cho 1 HS nêu yêu cầu của đề bài.
- Yêu cầu HS học nhóm đôi
- Dán 2 băng giấy, mời 2 nhóm (mỗi nhóm 4 HS) tiếp nối nhau lên bảng điền đủ từ



tươi cây



cưỡi ngựa

- Nhận xét, chốt lời giải đúng
- YC HS chữa bài vào vở

Bài tập 3: Chọn phần **b:** *Tìm những tiếng có thể ghép với mỗi tiếng sau: bật, bậc; nhất, nhắc*

- Gọi HS đọc yêu cầu của đề bài.
- Yêu cầu HS suy nghĩ tự làm vào vở.
- Cho 2 HS lên bảng thi làm nhanh
- Nhận xét, chốt lại.

3. Hoạt động nối tiếp (3 phút):

- Nhắc lại nội dung bài học.
- Xem lại bài, chuẩn bị bài sau.

- 1 HS đọc yêu cầu của bài
- Học nhóm đôi
- 2 nhóm tiếp nối nhau lên bảng làm.
- HS đọc lại kết quả theo lời giải đúng.



khung cửi

- Cả lớp chữa bài vào vở.

- HS đọc yêu cầu của đề bài.
- HS suy nghĩ làm bài vào vở.
- 2 HS lên bảng thi làm nhanh
- HS nhận xét.

RÚT KINH NGHIỆM TIẾT DẠY :

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

Nghe - Viết : ĐÔI BẠN

Phân biệt tr/ch; dấu hỏi/dấu ngã


I. MỤC TIÊU:

1. **Kiến thức** : Nghe - viết đúng bài chính tả; trình bày bài sạch sẽ, đúng qui định.
2. **Kĩ năng**: Làm đúng BT (2) a/b hoặc Bài tập phương ngữ do giáo viên soạn.
3. **Thái độ** : Chăm thận khi viết bài, yêu thích ngôn ngữ Tiếng Việt.

II. ĐỒ DÙNG DẠY - HỌC:

1. **Giáo viên**: Bảng phụ. GAĐT
2. **Học sinh** : Bảng con, đồ dùng học tập.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY - HỌC CHỦ YẾU:

Hoạt động dạy	Hoạt động học
<p>1. Hoạt động khởi động (5 phút):</p> <ul style="list-style-type: none">- Yêu cầu học sinh viết bảng con một số từ.- Nhận xét, đánh giá chung.- Giới thiệu bài mới : trực tiếp. <p>2. Các hoạt động chính :</p> <p>a. Hoạt động 1: Hướng dẫn HS nghe - viết (15 phút)</p> <p>* Mục tiêu: Giúp học sinh nghe - viết đúng bài chính tả vào vở.</p> <p>* Cách tiến hành:</p> <p>Hướng dẫn HS chuẩn bị.</p> <ul style="list-style-type: none">- Đọc toàn bài viết chính tả.- Yêu cầu 1HS đọc lại đoạn viết.- Hướng dẫn HS nhận xét. Đặt câu hỏi:<ul style="list-style-type: none">+ <i>Đoạn viết có mấy câu?</i>+ <i>Từ nào trong đoạn văn phải viết hoa?</i>+ <i>Lời của bố nói thế nào?</i>- Cho HS tìm từ dễ viết sai và viết lên bảng, HS đọc lại.- Cho HS viết ra bảng con những chữ dễ viết sai: xuôi, lừa, ném, thọc tay, làm lụng... <p>Đọc cho HS viết bài vào vở.</p> <ul style="list-style-type: none">- Đọc cả bài chính tả 1 lần trước khi cho viết.- Đọc từng từ, từng cụm sau đó cả câu cho HS soát lỗi.- Đọc cả bài 1 lần.	 <p>Đôi bạn</p> <ul style="list-style-type: none">- Lắng nghe.- 1 HS đọc lại bài viết.- Học cá nhân - HS đọc - Viết bảng con - Viết vào vở.

Nhớ - Viết : **VỀ QUÊ NGOẠI**

Phân biệt tr/ch; dấu hỏi/dấu ngã

I. MỤC TIÊU:

- Kiến thức** : Nhớ - viết đúng bài chính tả; trình bày đúng hình thức thể thơ lục bát.
- Kĩ năng**: Làm đúng BT (2) a/b hoặc Bài tập phương ngữ do giáo viên soạn.
- Thái độ** : Chăm thận khi viết bài, yêu thích ngôn ngữ Tiếng Việt.

II. ĐỒ DÙNG DẠY - HỌC:

- Giáo viên**: Bảng phụ. GAĐT
- Học sinh** : Bảng con, đồ dùng học tập.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY - HỌC CHỦ YẾU:

Hoạt động dạy	Hoạt động học
<p>1. Hoạt động khởi động (5 phút):</p> <ul style="list-style-type: none">- Yêu cầu học sinh viết bảng con một số từ.- Nhận xét, đánh giá chung.- Giới thiệu bài mới : trực tiếp. <p>2. Các hoạt động chính :</p> <p>a. Hoạt động 1: Hướng dẫn HS nhớ - viết (15 ph)</p> <p>* Mục tiêu: Giúp học sinh nhớ - viết đúng bài chính tả vào vở.</p> <p>* Cách tiến hành:</p> <ul style="list-style-type: none">- Đọc 10 dòng đầu của bài: <i>Về quê ngoại</i>.- Mời 2 HS đọc lại.- Hướng dẫn HS nắm nội dung và cách trình bày bài thơ.+ <i>Đoạn viết gồm mấy câu?</i>+ <i>Nhắc lại cách trình bày đoạn thơ viết theo thể lục bát?</i>- Cho HS tìm và viết từ dễ sai vào bảng con- Cho HS viết bài vào vở- Nhắc nhở cách trình bày.- Yêu cầu HS đổi vở bắt lỗi chéo- Chấm 7 bài nhận xét bài viết của HS. <p>b. Hoạt động 2: Hướng dẫn HS làm bài tập (12 phút)</p>	 <p>Về quê ngoại</p> <ul style="list-style-type: none">- Lắng nghe.- Hai HS đọc lại.- Học cá nhân- Viết bảng con- Nhớ - viết bài vào vở.- Từng cặp HS đổi vở bắt lỗi

* *Mục tiêu:* Giúp HS làm đúng bài tập trong vở.

* *Cách tiến hành:*

Bài tập 2: Chọn phần **b:** Điền vào chỗ trống *dấu hỏi* hay *dấu ngã*

- Cho 1 HS nêu yêu cầu của đề bài.
- Yêu cầu HS cả lớp làm vào vở
- Dán 3 băng giấy mời 3 HS lên bảng làm
- Nhận xét, chốt lời giải đúng

Lưỡi – những – thẳng băng – để – lưỡi (cái cày)

Thuở bé – tuổi – nửa chùng – tuổi – đã già (mặt trăng vào những ngày đầu tháng, giữa tháng, cuối tháng).



thuở bé

3. Hoạt động nối tiếp (5 phút):

- Nhắc lại nội dung bài học.
- Cho 2 HS thi đua viết nhanh: hình tròn
- Xem lại bài, chuẩn bị bài sau.

- 1 HS đọc yêu cầu của bài.
- Làm bài vào vở
- 3 HS lên bảng làm.
- Nhận xét.



lưỡi cày



mặt trăng cuối tháng

RÚT KINH NGHIỆM TIẾT DẠY :

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

Nghe - Viết : **VẰNG TRẮNG QUÊ EM**

Phân biệt r/d/gi; ât/âc

(MT)

I. MỤC TIÊU:

1. **Kiến thức** : Nghe - viết đúng bài chính tả; trình bày đúng hình thức bài văn xuôi.

2. **Kĩ năng**: Làm đúng BT (2) a/b hoặc Bài tập phương ngữ do giáo viên soạn.

3. **Thái độ** : Care thận khi viết bài, yêu thích ngôn ngữ Tiếng Việt.


* **MT**: Giáo dục học sinh yêu cảnh đẹp thiên nhiên trên đất nước ta, từ đó thêm yêu quý môi trường xung quanh, có ý thức bảo vệ môi trường (trực tiếp).

II. ĐỒ DÙNG DẠY - HỌC:

1. *Giáo viên*: Bảng phụ.GAĐT

2. *Học sinh* : Bảng con, đồ dùng học tập.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY - HỌC CHỦ YẾU:

<i>Hoạt động dạy</i>	<i>Hoạt động học</i>
<p>1. Hoạt động khởi động (5 phút):</p> <ul style="list-style-type: none">- Yêu cầu học sinh viết bảng con một số từ.- Nhận xét, đánh giá chung.- Giới thiệu bài mới : trực tiếp. <p>2. Các hoạt động chính :</p> <p>a. Hoạt động 1: Hướng dẫn HS nghe - viết (15 phút)</p> <p>* <i>Mục tiêu</i>: Giúp học sinh nghe - viết đúng bài chính tả vào vở.</p> <p>* <i>Cách tiến hành</i>:</p> <p><i>Hướng dẫn HS chuẩn bị.</i></p> <ul style="list-style-type: none">- Đọc toàn bài viết chính tả.- Yêu cầu 1 HS đọc lại đoạn viết.- Hướng dẫn HS nhận xét và hỏi:<ul style="list-style-type: none">+ <i>Vầng trăng nhô lên được tả như thế nào?</i>+ <i>Bài chính tả gồm mấy đoạn? Chữ đầu mỗi đoạn được viết như thế nào?</i>- Cho HS tìm và viết bảng con những chữ dễ viết sai <p><i>Viết chính tả</i></p> <ul style="list-style-type: none">- Đọc cho HS viết bài vào vở.+ Đọc qua một lần cho HS nghe	 <p>Vầng trăng quê em</p> <ul style="list-style-type: none">- Lắng nghe.- 1 HS đọc lại bài viết.- Học cá nhân- Phát biểu- Viết bảng con- Viết vào vở.

<p>+ Đọc từng cụm, câu + Đọc 1 lần cho HS dò lỗi - Theo dõi, uốn nắn. - Cho HS đổi vở bắt lỗi chéo - Chấm 7 bài và nhận xét bài viết của HS. - HD HS chữa lỗi</p> <p>b. Hoạt động 2: Hướng dẫn HS làm bài tập (12 phút).</p> <p>* <i>Mục tiêu:</i> Giúp HS biết điền vào chỗ trống tiếng có âm d/gi/r</p> <p>* <i>Cách tiến hành:</i></p> <p>Bài tập 2: Chọn phần b: Điền vào chỗ trống ít hay ăc.</p> <p>- Cho HS nêu yêu cầu của bài. - Chia lớp thành 2 nhóm thi làm bài tiếp sức, phải đúng và nhanh.</p> <p>- Nhận xét</p> <p>b) <i>mắc, bắc, gắt; mặc, ngắt</i></p> <p>3. Hoạt động nối tiếp (3 phút):</p> <p>* MT: <i>Giáo dục học sinh yêu cảnh đẹp thiên nhiên trên đất nước ta, từ đó thêm yêu quý môi trường xung quanh, có ý thức bảo vệ môi trường.</i></p> <p>- Nhắc lại nội dung bài học. - Xem lại bài, chuẩn bị bài sau.</p>	<p>- Đổi vở bắt lỗi chéo</p> <p>- Chữa lỗi theo HD</p> <p>- Một HS đọc yêu cầu của bài. - Các nhóm làm bài theo hình thức tiếp sức. - Nhận xét.</p>
---	---

RÚT KINH NGHIỆM TIẾT DẠY :

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

Nghe - Viết : ÂM THANH THÀNH PHỐ

Phân biệt *ui/uôi; r/d/gi; â/àc*

I. MỤC TIÊU:

- Kiến thức** : Nghe - viết đúng bài chính tả; trình bày đúng hình thức bài văn xuôi.
- Kĩ năng**: Tìm được từ có vần ui/uôi (BT2). Làm đúng BT (3) a/b hoặc Bài tập phương ngữ do giáo viên soạn.
- Thái độ** : Care thận khi viết bài, yêu thích ngôn ngữ Tiếng Việt.

II. ĐỒ DÙNG DẠY - HỌC:

- Giáo viên*: Bảng phụ. GADT
- Học sinh* : Bảng con, đồ dùng học tập.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY - HỌC CHỦ YẾU:

<i>Hoạt động dạy</i>	<i>Hoạt động học</i>
<p>1. Hoạt động khởi động (5 phút):</p> <ul style="list-style-type: none">- Yêu cầu học sinh viết bảng con một số từ.- Nhận xét, đánh giá chung.- Giới thiệu bài mới : trực tiếp. <p>2. Các hoạt động chính :</p> <p>a. Hoạt động 1: Hướng dẫn HS nghe - viết (15 phút)</p> <p>* <i>Mục tiêu</i>: Giúp học sinh nghe - viết đúng bài chính tả vào vở.</p> <p>* <i>Cách tiến hành</i>:</p> <ul style="list-style-type: none">- Đọc 1 lần đoạn viết- Mời 2 HS đọc lại.- Hướng dẫn HS nắm nội dung và cách trình bày bài thơ bằng hệ thống câu hỏi+ Trong đoạn văn có những chữ nào viết hoa?+ Nhắc HS viết đúng từ phiên âm: pi-a-nô.- Cho HS tìm từ dễ viết sai và viết bảng con- Đọc cho HS viết bài vào vở.+ Đọc qua một lần cho HS nghe+ Đọc từng cụm, câu+ Đọc 1 lần cho HS dò lỗi- Cho HS bắt lỗi chéo- Chấm 7 bài và nhận xét bài viết của HS.	<ul style="list-style-type: none">- Đọc thầm theo- 2 HS đọc lại.- TLCH theo HD của GV- Viết bảng con- Viết bài vào vở.- Từng cặp HS bắt lỗi cho nhau

b. Hoạt động 2: Hướng dẫn HS làm bài tập (12 phút)

* Mục tiêu: Giúp HS làm đúng Bài tập vào vở.

* Cách tiến hành:

Bài tập 2: Tìm 5 từ có vần **ui**, 5 từ có vần **uôi**

- Yêu cầu HS làm bài cá nhân
- Dán 3 băng giấy cho 3 tổ thi làm bài tiếp sức
- Nhận xét, chốt lời giải đúng
 - + **Ui:** *cúi, cặm cúi, dùi cui, búi hành, bụi, dụi mắt, húi tóc, mũi lòng, núi, sủi tăm, tủi thân, xui khiến ...*
 - + **Uôi :** *chuối, buổi sáng, cuối cùng, đá cuội, đuối sức, muối , tuổi, suối ...*

Bài tập 3: Chọn phần **b**: Tìm các từ chứa tiếng có vần **ăt** hoặc **ăc**

- Mời HS đọc yêu cầu của đề bài.
- Cho HS học nhóm đôi
- Chia bảng lớp làm 3 phần. Cho 3 nhóm thi tìm các từ.



phương Bắc

- **KL:** Nhấn mạnh các từ HS hay viết sai

3. Hoạt động nối tiếp (3 phút):

- Nhắc lại nội dung bài học.
- Xem lại bài, chuẩn bị bài sau.

- Học cá nhân
- 3 nhóm thi tiếp sức
- Đọc lại kết quả theo lời giải đúng.
- Cả lớp chữa bài vào vở
- 1HS đọc yêu cầu của đề bài.
- Học nhóm đôi
- Ba nhóm HS thi tìm từ.



lặt rau

- Nhận xét.

RÚT KINH NGHIỆM TIẾT DẠY :

.....

.....

.....

.....